

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh (sau đây viết là Nghị quyết số 45-NQ/TU),

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TU như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung:

a) Thực hiện nghiêm, có hiệu quả quan điểm, mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) theo Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về PCTN trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; kiên quyết khắc phục những hạn chế, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu hàng năm đạt các mục tiêu cụ thể như sau:

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, giáo

dục pháp luật về PCTN với các hình thức phù hợp; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện các quy định về nêu gương.

b) 100% TTHC liên quan đến giải quyết công việc của người dân doanh nghiệp được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

c) 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

d) 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị xây dựng kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trong việc thực hiện pháp luật về PCTN và tiến hành ít nhất 01 cuộc kiểm tra/năm.

đ) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi tham nhũng, tiêu cực phát hiện qua thanh tra, kiểm tra được xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

g) 100% các vụ việc khi thanh tra, kiểm tra phát hiện có dấu hiệu tội phạm tham nhũng được chuyển đến cơ quan điều tra để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

h) 100% tố giác, tin báo về tội phạm tham nhũng được giải quyết đúng quy định; các vụ án về tham nhũng, kinh tế được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật.

i) Tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án tham nhũng, đạt trên 70%.

2. Yêu cầu

2.1. Triển khai, thực hiện phải bảo đảm quán triệt quan điểm của Đảng, mục tiêu, giải pháp của Nhà nước, đồng thời bám sát Nghị quyết số 45-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của công PCTN, tiêu cực trên quan điểm phòng ngừa là chính, cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng là quan trọng, cấp bách.

2.2. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời những người có hành vi tham nhũng, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng. Tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, sự tham gia đồng đảo của quần chúng nhân dân nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác PCTN, tiêu cực.

2.3. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương để chỉ đạo thực hiện nhằm phát huy hiệu quả, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác PCTN.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành; nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, đơn vị và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, trước hết là người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, tiêu cực đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trọng tâm là: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII về nhiệm vụ PCTN; Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kịp thời ban hành văn bản để cụ thể hoá và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác PCTN, tiêu cực, nhất là các văn bản mới ban hành.

1.2. Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, tiêu cực; rà soát, đưa nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào quy chế làm việc và chương trình công tác hằng năm; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

1.3. Người đứng đầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTN. Xác định việc thực hiện công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị, địa phương là một nội dung trọng điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu. Xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với người

đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý nhưng không chủ động phát hiện, xử lý, nhất là các trường hợp bao che, ngăn cản việc phát hiện xử lý tham nhũng.

1.4. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch theo đúng quy định của Trung ương, của tỉnh. Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp nhằm mục đích vụ lợi. Xử lý nghiêm người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị nếu đã được nhắc nhở, nhưng không kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra theo chức năng, không tự thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ để cấp trên phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực xảy ra tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

1.5. Cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục thực hiện tốt quy tắc ứng xử; đạo đức công vụ; chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; thường xuyên “*tự soi, tự sửa*” để ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái. Hằng năm, cán bộ, công chức, viên chức phải cam kết bằng văn bản không tham nhũng, tiêu cực, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực với lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương (khóa XI), Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

1.6. Định kỳ, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân trong việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực để kịp thời khắc phục và đề ra những nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và bảo vệ người tích cực chống tham nhũng, tiêu cực

2.1. Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về nhận biết các dấu hiệu, hành vi, chế tài xử lý đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực; các tội phạm về chức vụ quy định trong Bộ luật hình sự; về hậu quả, tác hại, nguy cơ của tham nhũng, tiêu cực tới cán bộ,

đảng viên và nhân dân để nâng cao nhận thức tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong đấu tranh chống tham, tiêu cực trên địa bàn toàn tỉnh.

2.2. Chủ động công khai, cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về PCTN, tiêu cực trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; những vấn đề dư luận xã hội quan tâm trong phát hiện, xử lý tham nhũng theo Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền về PCTN. Các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, giám sát việc thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước nhằm phát hiện, giám sát việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về PCTN và kết quả trong công tác PCTN.

2.3. Nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy hiệu quả đường dây nóng và địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp; kịp thời tiếp nhận, giải quyết tố cáo theo quy định của pháp luật, nghiêm cấm tiết lộ họ tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và thông tin khác làm lộ danh tính của người tố cáo; có biện pháp bảo vệ người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân tích cực phát hiện, quyết liệt đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng văn hóa PCTN, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

2.4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những nhân tố tích cực, điển hình, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời, xử lý nghiêm minh mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc những trường hợp lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, bôi nhọ cán bộ, đảng viên, gây mất đoàn kết nội bộ hoặc chống phá Đảng, Nhà nước.

3. Tập trung thực hiện quyết liệt có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

3.1. *Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, các quy định, quy chế thuộc thẩm quyền để khắc phục những bất cập, bất cập trong công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp*

a) Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thể chế, thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Trung ương sửa đổi, bổ sung các văn bản không còn phù hợp nhằm khắc phục những bất cập, "lỗ hổng", "kẽ hở" trong thực thi pháp luật để phòng ngừa, hạn chế tham nhũng. Ban hành kịp thời, đầy

đủ, đúng thẩm quyền các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực theo phân cấp của Trung ương; nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương gắn với tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thi hành pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do chính quyền địa phương ban hành để kịp thời phát hiện những văn bản có nội dung không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động rà soát xây dựng quy chế làm việc, các quy định về chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, liêm chính, gương mẫu đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các biểu hiện tham nhũng, lãng phí.

c) Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Kịp thời làm rõ, xử lý nghiêm minh các cá nhân có hành vi tham nhũng và những trường hợp thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách; khuyến khích, bảo vệ cán bộ, đảng viên người đứng đầu đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Triển khai có hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

3.2. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện tốt việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh nhằm tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức; chú trọng, tăng cường việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường xử lý, ngăn chặn có

hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; hằng năm, rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức.

b) Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương bố trí một số chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý không phải là người địa phương. Kiên quyết không quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", những cán bộ, đảng viên bị xử lý về tham nhũng, tiêu cực hoặc bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực; bao che cho tham nhũng, tiêu cực,...

c) Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, tuyển dụng công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo đúng quy định. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về thí điểm, đổi mới thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2023. Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc; nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

d) Thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị và Quy định số 28-QĐ/TU ngày 23/02/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Thực hiện thường xuyên các biện pháp kiểm soát, xử lý kịp thời các trường hợp xung đột lợi ích theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ.

đ) Thực hiện nghiêm yết công khai các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chấp hành của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với những công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của tổ chức và công dân nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chỉ đạo rà soát, nhận diện, chỉ ra nguy cơ tham nhũng đối với từng vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hiệu quả.

3.3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước; thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính gắn kết chặt chẽ với ứng dụng công nghệ thông tin. Chủ động, kịp thời giải quyết các đơn, thư liên quan đến tham nhũng, tiêu cực

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, xây dựng cơ bản; quản lý thu, chi ngân sách, tài sản công; các chương trình về an sinh xã hội; công tác cán bộ,...

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và các biện pháp bảo đảm để công dân thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật.

c) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030; Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của UBND tỉnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; tăng cường các giải pháp xây dựng chính quyền điện tử tỉnh hiệu quả, hướng đến chính quyền số; tiếp tục vận hành có hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, tạo niềm tin cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, doanh nghiệp dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh; kiên quyết cắt giảm, loại bỏ các quy định không cần thiết, chồng chéo đảm bảo công khai, minh bạch trong giao dịch giữa các cơ quan nhà nước

với người dân và doanh nghiệp; rà soát, chấn chỉnh nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" cấp huyện, cấp xã trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành và hoạt động trong từng cơ quan, đơn vị, gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính.

Tiếp tục thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo và các giải pháp triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

c) Tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Hàng năm, các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai bản kê khai và giám sát kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập chú trọng kiểm tra, xác minh việc kê khai; trách nhiệm giải trình việc tăng, giảm tài sản, thu nhập, những khoản chi tiêu, giao dịch có giá trị lớn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm đối với những trường hợp kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực, không đúng quy định.

d) Tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng quy định các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của các nhân, tổ chức liên quan đến tham nhũng, tiêu cực; có biện pháp kịp thời bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị.

3.4. Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, giám sát cộng đồng; truyền thông, báo chí trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, các cơ quan truyền thông, báo chí và nhân dân tham gia giám sát chính quyền, các cơ quan, đơn vị chức năng trong tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cơ chế, chính sách, các chương trình đề án, dự án phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị khắc phục các sơ hở, thiếu sót hoặc kiến nghị xử lý các sai phạm về kinh tế, các hành vi

tham nhũng, tiêu cực, góp phần làm tốt công tác PCTN, tiêu cực. Thực hiện tốt Quy chế giám sát phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) và Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức Chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

b) Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở; bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; mở hòm thư góp ý, thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận thông tin và bảo vệ bí mật thông tin về tổ chức tham nhũng nhằm phát huy phát huy tối đa quyền giám sát của nhân dân đối với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chương trình, dự án hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội, việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước huy động từ nguồn vốn xã hội hóa của các cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, đảng viên; các công trình dự án phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

c) Các cơ quan truyền thông, báo chí trên địa bàn tích cực tham gia và nâng cao trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các vụ việc, vụ án tham nhũng. Nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật cho đội ngũ phóng viên, nhà báo trong quá trình tác nghiệp; thực hiện đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề cao trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, phát huy vai trò trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra; điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế. Từng bước mở rộng phạm vi hoạt động PCTN ra ngoài khu vực Nhà nước

4.1. Chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm, có hiệu quả Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ chính trị *trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban bí thư về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng...* Kịp thời chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

4.2. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát, thanh tra hàng năm; trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát chuyên đề; thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN; kiểm tra, giám sát công tác phát hiện, xử lý tham nhũng đối với các cơ quan, đơn vị có chức năng về phòng, chống tham nhũng.

4.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; mở rộng thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết các vụ việc, nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật, không chờ đến khi kết thúc quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết các vụ việc. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và các quyết định xử lý về thanh tra, nhất là việc xem xét, xử lý về nhân sự, đảm bảo xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4.4. Các cơ quan, đơn vị chức năng về phòng, chống tham nhũng tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện các hành vi, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, phát hiện các hành vi, vụ việc tham nhũng, kinh tế. Tập trung xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, sai phạm kinh tế nghiêm trọng, phức tạp với quan điểm: *"Tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử"*. Kịp thời áp dụng các biện pháp kê biên, tạm giữ tài sản, phong tỏa tài khoản và xử lý tài sản tham nhũng ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đảm bảo thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt.

4.5. Đẩy mạnh thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng đối với khu vực ngoài nhà nước; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về *"tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp"*, xây dựng chính quyền điện tử phục vụ nhân dân. Các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề tiếp tục xây dựng, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, cơ chế

kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh; giám sát việc chấp hành pháp luật về PCTN, tích cực tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật. Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm thực hiện việc công khai minh bạch trong doanh nghiệp, tổ chức; thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích; quy định về chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu theo Luật PCTN và quy định của pháp luật có liên quan.

5. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng, hoạt động của các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5.1. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện liêm chính, trong sạch, quyết tâm, quyết liệt đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện nghiêm việc điều chuyển những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết xử lý những cán bộ lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao ngăn cản việc phát hiện, bao che, dung túng các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Gắn trách nhiệm của cán bộ được phân công phụ trách, theo dõi địa bàn, lĩnh vực. Kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với người đứng đầu và cán bộ các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phân công phụ trách, theo dõi địa bàn, lĩnh vực nếu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực mà không chủ động phát hiện, xử lý theo quy định.

5.2. Chú trọng củng cố, đảm bảo đủ biên chế và thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức quản lý kinh tế - xã hội, kinh nghiệm phát hiện, đấu tranh cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực. Quan tâm đầu tư, bố trí các trang thiết bị, điều kiện làm việc, chế độ, chính sách đãi ngộ cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi lạm quyền, những thiếu sót và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5.3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy chế phối hợp liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết, tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; các quy chế phối hợp liên ngành liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thông qua công tác xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng kịp thời kiến nghị, đề xuất với Trung ương, với tỉnh chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, bất cập trong công tác quản lý kinh tế - xã hội, công tác tổ chức, cán bộ,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1.1. Tổ chức quán triệt thực hiện nghiêm Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVII); các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1.2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi quản lý có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ nêu tại Chương trình này; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

1.3. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình này cùng với báo cáo đánh giá kết quả công tác PCTN định kỳ, gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được giao theo dõi, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể trong công tác PCTN của tỉnh

2.1. Thanh tra tỉnh:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này và các quy định của pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả công tác PCTN với Thanh tra Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Tăng cường thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện kiểm tra xác minh tài sản, thu nhập theo quy định.

c) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan trong cung cấp thông tin thực hiện công khai các nội dung theo quy định về công tác PCTN thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

2.2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng rà soát, tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các văn bản, khắc phục những sơ hở, bất cập trong công tác tổ chức, cán bộ; tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác luân chuyển đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật, quy hoạch, bổ nhiệm công chức, viên chức; thanh tra, kiểm tra công vụ, việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính của các đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức.

2.3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ theo quy định; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2.4. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thu, chi ngân sách; quản lý vốn và tài sản nhà nước; thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh rà soát văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và những vấn đề có liên quan, kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập để tham mưu, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế.

c) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản nhà nước; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước; việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trên địa bàn tỉnh.

2.5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh và các cơ quan có liên quan triển khai, tổ chức thực hiện công khai các nội dung theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền

của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tham mưu tổ chức vận hành có hiệu quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

2.6. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nâng cao năng lực, hiệu quả, tính minh bạch trong hoạt động của các cấp chính quyền.

b) Tham mưu cập nhật, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Tuyên Quang; tăng cường hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, các dịch vụ tiện ích số thu hút người dân, doanh nghiệp tham gia, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.

c) Quản lý, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử tỉnh; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

d) Chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan truyền thông, báo chí kịp thời đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

2.7. Công an tỉnh

a) Tập trung điều tra giải quyết toàn diện, triệt để, đúng pháp luật các vụ án tham nhũng, kịp thời áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật để ngăn chặn tội phạm bỏ trốn, tẩu tán tài sản gây khó khăn cho công tác điều tra và thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; xử lý nghiêm hành vi phạm tội và thu hồi triệt để tài sản cho Nhà nước.

b) Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố về tội phạm tham nhũng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

c) Định kỳ hàng quý, 06 tháng và năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng với Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

2.8. Cơ quan thi hành án dân sự các cấp

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xử lý sản phẩm kê biên, phong tỏa, tạm giữ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; đồng thời tích cực xác minh, đẩy nhanh tiến độ xử lý tài sản, kiên quyết tổ chức cưỡng chế thi hành án đối với những vụ việc có điều kiện thi hành nhưng đương sự không tự nguyện thi hành để nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế trong giai đoạn thi hành án.

3. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tăng cường công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng xét xử, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án tham nhũng; áp dụng đồng bộ các biện pháp để có thể thu hồi triệt để tài sản ngay trong quá trình xét xử.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh thực hiện và chỉ đạo thực hiện các nội dung về PCTN; tăng cường phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN; giám sát việc thực hiện các quy định về PCTN trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, phản ánh với Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Công TĐĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

báo cáo

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

